

Bản án số: 14 /2023/DS-ST

Ngày: 31 /03/2023

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – C hủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Ba

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng

Bà Lê Thị Nhớ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Lê Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, tHnh Đà Nẵng.

Ngày 31/03/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 267/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/2023/QĐXXST-DS, ngày 23 tháng 2 năm 2023 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* Bà Lưu Thị Thanh H - Sinh năm: 1971 – Địa chỉ: 426 đường Trưng Nữ V, phường H, quận H, TP. Đà Nẵng. Có mặt.

** Bị đơn:* Chị Phạm Thị H - Địa chỉ: K61/21 đường Phạm Nhữ T, phường H, quận T, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Nguyên đơn bà Lưu Thị Thanh H trình bày như sau:***

Vào năm 2018, bà Phạm Thị H có đến gặp bà Lưu Thị Thanh H hỏi mượn số tiền là 255.000.000đ (Hai trăm năm mươi lăm triệu đồng) để kinh doanh và sửa chữa nH, bà Lưu Thị Thanh H đồng ý cho bà Hu mượn số tiền 255.000.000đ, lãi suất là 1%/tháng, bà Hu có viết giấy mượn tiền và cam kết sẽ trả dần mỗi ngày 500.000đ tiền gốc, thời gian thực hiện việc trả nợ bắt đầu từ ngày 28/6/2018 cho đến khi bà Hu trả nợ hết cho bà H.

Thực chất số tiền 255.000.000đ mà bà Hu mượn, bà H đã vay của Ngân Hàng ACB (Á Châu) - Chi nhánh Phú Thọ - Thành phố Hồ Chí Minh với lãi suất 1%/ 1 tháng, sau khi bà H nhận được tiền từ Ngân Hng, bà H đã chuyển ngay số tiền 255.000.000đ vào tài khoản của bà Hu.

Trong 04 năm đầu dù không liên tục như giấy cam kết mỗi ngày phải trả 500.000đ nhưng bà Hu cũng trả được cho bà H số tiền là 77.000.000đ, sau đó bà Hu gặp bà H khóc lóc và xin được không trả lãi suất 1% cho ngân Hàng vì hoàn cảnh khó khăn bà H đồng ý. Từ tháng 5/2022 cho đến nay bà Hu trốn tránh, không chịu trả tiền dù nhiều lần bà H nhắc nhở nhưng bà Hu vẫn cố tình dây dưa không trả nợ.

Do bà Phạm Thị H không thực hiện cam kết trả tiền cho bà H để bà H trả nợ cho ngân Hàng ACB (Á Châu) chi nhánh Phú Thọ - Thành phố Hồ Chí Minh. Nên bà H khởi kiện bà Phạm Thị H tại Tòa án, yêu cầu Tòa án buộc bà Phạm Thị H phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền với số tiền là 178.000.000đ và số tiền lãi phát sinh sau khi án đã có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa bà Lưu Thị Thanh H rút yêu cầu buộc bà Hu phải trả tiền lãi phát sinh khi án đã có hiệu lực pháp luật.

Toà án đã tổng đạt hợp lệ cho bị đơn bà Phạm Thị H thông báo thụ lý vụ án, nêu rõ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải, nhưng bị đơn bà Hu không có văn bản phản hồi về yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn và cố tình vắng mặt không có lý do tại các phiên hòa giải nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải cho các bên đương sự được.

Tại phiên tòa lần thứ hai bà Phạm Thị H vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

A. Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn bà Lưu Thị Thanh H khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với bị đơn là chị Phạm Thị H có địa chỉ cư trú tại K61/21 đường Phạm Nhữ T, phường H, quận T, TP. Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình tiến hành tố tụng tại Tòa án, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã tổng đạt hợp lệ cho bị đơn bà Phạm Thị H thông báo thụ lý nêu rõ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải, nhưng bị đơn bà Phạm Thị H không có văn bản phản hồi về yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn và cố tình vắng mặt không có lý do tại các phiên hòa giải nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải cho các bên đương sự được.

[2] Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, quyết định hoãn phiên tòa cho bà Phạm Thị H để tham gia tố tụng tại phiên tòa lần thứ hai nhưng bà Phạm Thị H vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

B. Về nội dung:

[1] Xét yêu cầu của bà Lưu Thị Thanh H buộc bà Phạm Thị H phải trả số tiền là 178.000.000đ (Một trăm bảy mươi tám triệu) HĐXX thấy Căn cứ vào giấy mượn tiền giữa bà Phạm Thị H với bà Lưu Thị Thanh H viết với nội dung bà Hu nhờ bà H đứng tên vay của Ngân Hàng số tiền 255.000.000đ, bà Hu sẽ trả tiền gốc mỗi ngày là 500.000đ thời gian bắt đầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ từ ngày 28/6/2018 cho đến khi hết nợ và bà Hu đã trả được cho bà H số tiền là 77.000.000đ, giấy mượn tiền là hợp đồng dân sự, hoàn toàn tự nguyện, và hợp đồng vay có kỳ hạn. Bà Hu đã thực hiện việc trả cho bà H từ tháng 6/2018 đến khoảng tháng 4 năm 2022 dù không đúng như cam kết mỗi ngày 500.000đ nhưng đã trả được số tiền là 77.000.000đ, sau đó bà Hu không thanh toán cho bà H nữa và còn nợ lại số tiền 178.000.000đ

Do vậy yêu cầu của bà Lưu Thị Thanh H buộc bà Phạm Thị H phải trả số tiền gốc là 178.000.000đ là có cơ sở nên HĐXX thấy cần chấp nhận là đúng theo quy định tại Điều 463 và 466 Bộ luật dân sự.

Về tiền lãi thì bà H không yêu cầu chị Hu phải thanh toán nên HĐXX không đề cập đến.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về việc quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí bị đơn bà Phạm Thị H phải chịu là: $178.000.000đ \times 5\% = 8.900.000đ$.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 235 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự ;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về việc quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

của bà Lưu Thị Thanh H đối với bà Phạm Thị H.

Xử: Buộc bà Phạm Thị H phải trả cho bà Lưu Thị Thanh H số tiền 178.000.000đ (Một trăm bảy mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày bên được thi Hình án có đơn yêu cầu thi Hình án mà bên phải thi Hình án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền tương ứng với thời gian chậm thi Hình án. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm chị Phạm Thị H phải chịu là 8.900.000 (Tám triệu chín nghìn đồng).

Hoàn trả cho chị Lưu Thị Thanh H số tiền tạm ứng án phí là 4.450.000đ (Bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0008571 ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi Hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết trích sao bản án.

Trường hợp bản án, được thi Hình theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hình án dân sự thì người được thi Hình án dân sự, người phải thi Hình án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi Hình án dân sự; thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi Hình án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng;
- CCTHADS quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lê Thị Thu Ba

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

-

Lê Thị Thu Ba

-